

Câu 1: Tập hợp P các số tự nhiên lớn hơn 6 có thể viết là.

- A. $P = \{x \in \mathbb{N} \mid x < 7\}$ B. $P = \{x \in \mathbb{N} \mid x \leq 7\}$
C. $P = \{x \in \mathbb{N} \mid x > 7\}$ D. $P = \{x \in \mathbb{N} \mid x \geq 7\}$

Câu 2: Chữ số 5 trong số 2358 có giá trị là.

- A. 5000 B. 500 C. 50 D. 5

Câu 3: Chỉ ra cặp số tự nhiên liền trước và liền sau của số 99.

- A. (97; 98) B. (98; 100) C. (100; 101) D. (97; 101)

Câu 4: Cho tập $A = \{2; 3; 4; 5\}$. Phần tử nào sau đây thuộc tập A.

- A. 1 B. 3 C. 7 D. 8

Câu 5: Tổng $15 + 30$ chia hết cho số nào sau đây:

- A. 2 và 3 B. 2 và 5 C. 3 và 5 D. 2; 3 và 5

Câu 6: Cho $18 \nmid x$ và $7 \leq x < 18$. Thì x có giá trị là:

- A. 2 B. 3 C. 6 D. 9

Câu 7: Trong các số tự nhiên sau số nào là số nguyên tố

- A. 16 B. 27 C. 2 D. 35

Câu 8: Chọn khẳng định đúng?

- A. $a^m : a^n = a^{m-n}$ ($a \neq 0; m \geq n$) B. $a^m \cdot a^n = a^{m-n}$ ($a \neq 0; m \geq n$)
C. $a^m + a^n = a^{m-n}$ ($a \neq 0; m \geq n$) D. $a^m : b^n = a^{m-n}$ ($a \neq 0; m \geq n$)

Câu 9: Kết quả phép tính $13 - 5 + 3$ là:

- A. 11 B. 12 C. 8 D. 10

Câu 10: Kết quả phép tính $18: 3^2 \cdot 2$ là:

- A. 18 B. 4 C. 1 D. 12

Câu 11: Kết quả phép tính $2^4 \cdot 2$ là:

- A. 2^4 B. 2^3 C. 2^6 D. 2^5

Câu 12: Số 75 được phân tích ra thừa số nguyên tố là:

- A. $2 \cdot 3 \cdot 5$ B. $3 \cdot 5 \cdot 7$ C. $3 \cdot 5^2$ D. $3^2 \cdot 5$

Câu 13: Cho $x \in \{5, 16, 25, 135\}$ sao cho tổng $20 + 35 + x$ không chia hết cho 5. Thì x là:

- A. 5 B. 16 C. 25 D. 135

Câu 14: Số la mã mười tám viết là ?

- A. XIIX B. XVI C. XIX D. XVIII

Câu 15: Trong tam giác đều mỗi góc có số đo bằng:

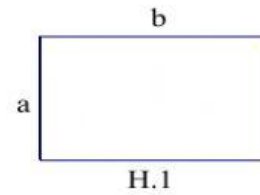
- A. 60° B. 45° C. 90° D. 30°

Câu 16: Trong hình vuông có:

- A. Hai cạnh đối bằng nhau B. Hai đường chéo bằng nhau
C. Bốn cạnh bằng nhau D. Hai đường chéo vuông góc

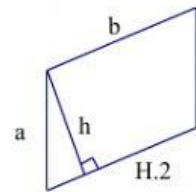
Câu 17: Cho H.1. Công thức tính chu vi của hình chữ nhật là:

- A. $C = 4a$ B. $C = \frac{1}{2}(a + b)$
C. $C = \frac{1}{2}ab$ D. $2(a + b)$



Câu 18: Cho H.2. Công thức tính diện tích của hình bình hành là:

- A. $S = ab$ B. $S = \frac{1}{2}ah$
C. $S = \frac{1}{2}bh$ D. $S = ah$



Câu 19: Cho hình thoi, biết độ dài hai đường chéo là 2cm và 4cm. Thì diện tích hình thoi là:

- A. 4 B. 6 C. 8 D. 2

Câu 20: Cho hình bình hành ABCD (H.3). Biết $AB = 3\text{cm}$, $BC = 2\text{cm}$. Chu vi của hình bình hành ABCD là:

- A. 6 B. 10
C. 12 D. 5

